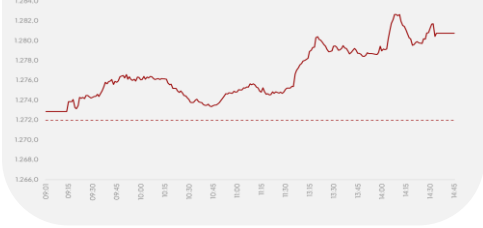
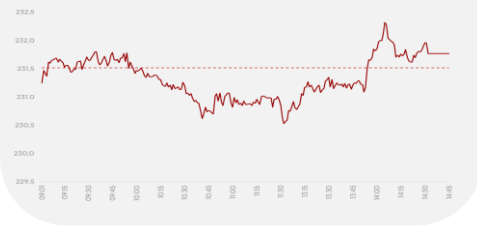


PHỤC HỒI SAU VÙNG HỖ TRỢ 1.270

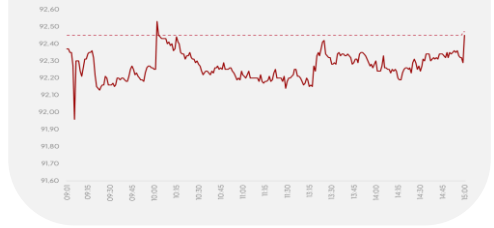
VN-Index
 1D **9,87** **1.281,85**
 YTD **151,92** **0,78%**
 GTGD (tỷ đồng) **17.085**
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) **(46,74)**
 Vốn hóa (Tỷ đồng) **5.281.824**



HNX-Index
 1D **0,25** **231,77**
 YTD **0,73** **0,11%**
 GTGD (tỷ đồng) **905,9**
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) **(27,10)**
 Vốn hóa (Tỷ đồng) **324.923**



Upcom-Index
 1D **0,02** **92,45**
 YTD **5,41** **0,00%**
 GTGD (tỷ đồng) **559,9**
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) **(76,31)**
 Vốn hóa (Tỷ đồng) **1.445.597**



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Diễn biến thị trường: Kết phiên giao dịch, VN-Index tăng 9,87 điểm (+0,78%) lên mức 1.281,85 điểm; HNX-Index tăng 0,25 điểm (+0,11%) lên mức 231,77 điểm; Upcom không thay đổi vẫn ở mức 92,45 điểm. Thanh khoản VN-Index đạt 676,9 triệu cổ phiếu, tương đương 17.085 tỷ VND, giảm 0,27% so với phiên hôm trước và giảm 7,18% so với trung bình 5 phiên.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng nhẹ hơn 46 tỷ đồng trên HOSE. Lực bán ròng tập trung ở cổ phiếu VPB, MWG, HDB,... Ở phía ngược lại, lực mua ròng tập trung ở các cổ phiếu HPG, TCB, FPT...

Chiến lược giao dịch: Thị trường có phiên tăng điểm tích cực với sắc xanh lan tỏa ra nhiều nhóm ngành. Giá trị giao dịch cải thiện cho thấy dòng tiền đầu cơ sẽ trở lại mạnh mẽ khi thị trường có những phiên phục hồi, giúp giảm áp lực tâm lý cho nhà đầu tư sau chuỗi điều chỉnh giảm điểm. Chúng tôi dự báo thị trường sẽ kiểm nghiệm lại vùng hỗ trợ 1.275 - 1.280 trong các phiên tới trước khi xác định xu hướng mới. Nhà đầu tư cần tuân thủ nguyên tắc giao dịch trong bối cảnh giằng co và phân hóa cao.

Về kỹ thuật, chỉ số VN-Index thành công lấy lại mốc MA20 và tiến về vùng kháng cự 1.280. Các chỉ báo MFI, RSI đã bắt đầu cho tín hiệu mua trở lại. Tuy nhiên, VNIndex cần lấy lại mốc MA10 nhằm góp phần hỗ trợ cho tín hiệu tăng trưởng của thị trường.

Top mã CP NN mua ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
HPG	236,85	27.500	2,04
TCB	196,06	24.650	1,02
FPT	72,30	135.400	1,20
DBC	64,99	30.200	3,07
VHM	42,01	42.500	2,16

Top mã CP NN bán ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
VPB	283,65	20.250	0,75
MWG	152,42	64.200	-1,53
HDB	100,80	27.000	-0,74
CTG	63,72	36.100	0,98
GDA	50,02	28.600	1,60

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Tăng
Xu hướng tuần	-	Tăng
Xu hướng tháng	-	Tăng
RSI 14	55,50	Mua
MFI	51,71	Mua
MA10	1.282,28	Quan sát
MA20	1.273,51	Mua
MA50	1.260,63	Mua
MA100	1.266,26	Mua

NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

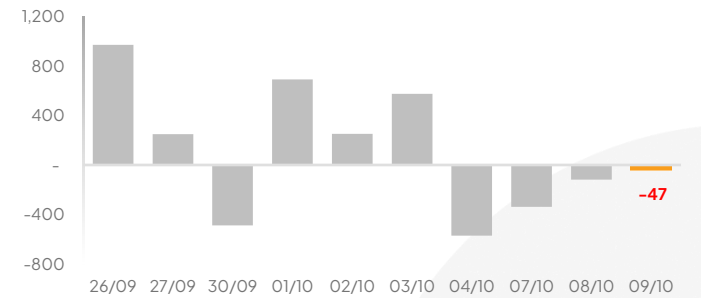
VN-Index tăng 9,87 điểm (+0,78%) lên mức 1.281,85 điểm; HNX-Index tăng 0,25 điểm (+0,11%) lên mức 231,77 điểm; Upcom không thay đổi vẫn ở mức 92,45 điểm

Thanh khoản VN-Index hôm nay đạt 676,9 triệu cổ phiếu, tương đương 17.085 tỷ VND, giảm 0,27% so với phiên hôm trước và giảm 7,18% so với trung bình 5 phiên.

Về mức độ ảnh hưởng, ACB (+2,94%), FPT (+1,20%), HPG (+2,04%) là những mã có tác động tích cực nhất.

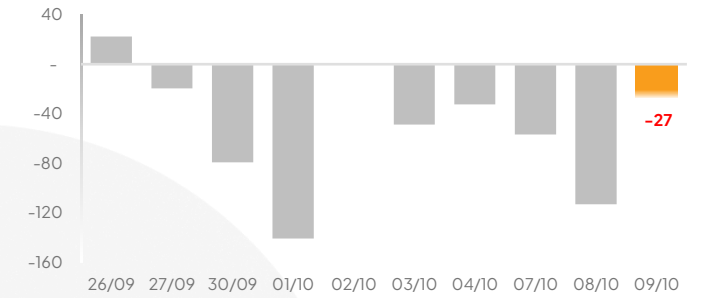
Khối ngoại bán ròng trên HOSE

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài VN-Index [tỷ VND]



Khối ngoại bán ròng trên HNX

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài HNX-Index [tỷ VND]

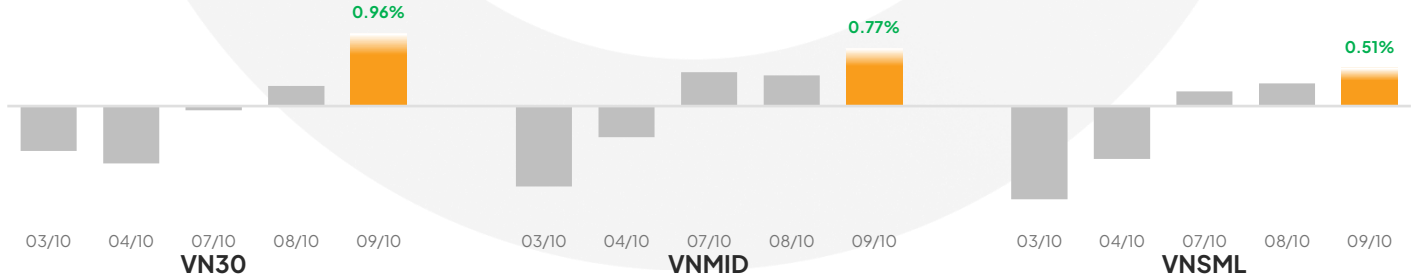


Khối ngoại giảm lực bán ròng còn 47 tỷ đồng trong phiên hôm nay. Lực bán ròng tiếp tục tập trung với khối lượng lớn ở cổ phiếu VPB, MWG, theo sau là cổ phiếu HDG, CTG, STB... Ở chiều ngược lại, lực mua ròng tiếp tục tập trung ở cổ phiếu HPG, TCB, theo sau là các cổ phiếu FPT, DBC, VHM, ...

Đà tăng duy trì từ phiên hôm trước hỗ trợ chỉ số VN-Index kết phiên tích cực ở mức 1.281,85 điểm. Thanh khoản tăng mạnh từ đầu phiên sáng nhưng giảm lại khi tâm lý thận trọng vẫn bủa vây, dẫn đến thị trường giao dịch quanh mốc 1.275 điểm trong suốt phiên sáng với khối lượng thấp. Dòng tiền chủ động tham gia tích cực vào phiên chiều với thanh khoản cao hơn dưới sự dẫn dắt của nhóm cổ phiếu Blue chip cải thiện tâm lý chung và đẩy mạnh đà tăng của thị trường kết phiên +9,87 điểm. **Về kỹ thuật**, chỉ số VN-Index thành công bảo vệ mốc MA20 ngày đồng thời kiểm nghiệm thành công mốc 1.275 điểm trong phiên sáng. Nhờ vậy, vùng 1.275 - 1.280 điểm hỗ trợ đà tăng của chỉ số VN-Index tạo lực đẩy để chỉ số chinh phục mốc 1.280 điểm. Tuy vậy, chỉ số vẫn kết phiên nằm dưới mốc MA10 ngày (1.282 điểm) cho thấy phiên hôm nay chưa phát được tín hiệu tăng trưởng dài hạn rõ ràng. Chúng tôi cho rằng, thị trường sẽ kiểm nghiệm vùng hỗ trợ 1.275 - 1.280 trong các phiên tới trước khi xác định xu hướng mới. Nhà đầu tư hạn chế mua đuổi khi thị trường hồi phục hoặc bắt đáy, hạn chế tăng tỷ trọng trong giai đoạn này. Nhà đầu tư ưu tiên tìm điểm mua cho những ngành được kỳ vọng phục hồi vào giai đoạn cuối năm 2024.

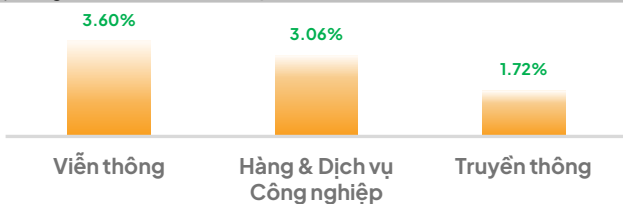
Một phiên tăng điểm dẫn dắt bởi nhóm cổ phiếu Blue chip.

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số (%)



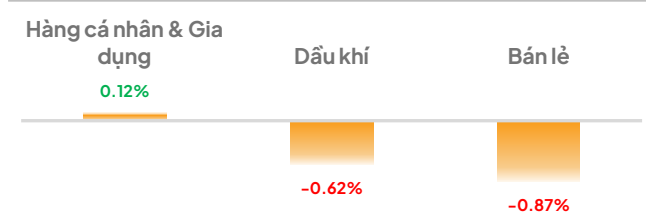
Ngành Viễn thông tăng mạnh ...

Top 3 ngành diễn biến tích cực nhất (%)



Ngành Bán lẻ tiếp tục suy giảm

Top 3 ngành tác động ít tích cực nhất (%)



Ngành Viễn thông và Ngành Hàng & Dịch vụ Công nghiệp là hai ngành tăng mạnh nhất trong phiên hôm nay nhưng không ghi nhận được cổ phiếu nào tác động lớn lên chỉ số VN-Index. Đây là hai ngành ghi nhận mức tăng vượt bậc nhất trong các ngành với mức tăng trên 3%. Trong phiên hôm nay, Ngành Bất động sản và Ngành Ngân hàng đều ghi nhận một phiên tích cực với cổ phiếu VHM (+0,95 điểm) tác động tích cực nhất lên chỉ số VN-Index, trong khi cổ phiếu VCB (-0,68 điểm) là cổ phiếu tạo áp lực lớn nhất lên chỉ số. Ở chiều ngược lại, Ngành Bán lẻ tiếp tục là ngành có ít tác động tích cực lên chỉ số VN-Index, chịu áp lực bởi cổ phiếu MWG (-0,36 điểm). Theo sau là Ngành Dầu khí chịu áp lực bởi cổ phiếu PLX (-0,08 điểm). Đây là hai ngành duy nhất trong phiên hôm nay ghi nhận giảm.

THÔNG TIN VĨ MÔ, THỊ TRƯỜNG & DOANH NGHIỆP

Nghân hàng Thế giới (WB) dự báo, kinh tế Trung Quốc sẽ tăng chậm hơn nữa trong năm 2025 dù Bắc Kinh tung ra gói kích thích đáng chú ý gần đây. Tổ chức này cho biết, sự trì trệ của kinh tế Trung Quốc sẽ kìm hãm tăng trưởng của các nền kinh tế khu vực.

Trong báo cáo cập nhật triển vọng kinh tế của khu vực Đông Á và Thái Bình Dương hôm 8-10, WB nhấn mạnh ba yếu tố có khả năng ảnh hưởng đến tăng trưởng khu vực. Đó là, thay đổi thương mại, đầu tư; tăng trưởng chậm lại ở Trung Quốc và sự bất ổn chính sách toàn cầu ngày càng gia tăng.

Căng thẳng thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc tạo cơ hội cho các quốc gia như Việt Nam tăng cường vai trò trong chuỗi giá trị toàn cầu bằng cách kết nối các đối tác thương mại lớn. WB ghi nhận, doanh số của các doanh nghiệp Việt Nam xuất khẩu sang Mỹ tăng trưởng nhanh hơn gần 25% so với các doanh nghiệp xuất khẩu sang các thị trường khác trong giai đoạn 2018-2021. Tuy nhiên, có bằng chứng mới cho thấy, có thể nhiều nền kinh tế sẽ ngày càng bị hạn chế vai trò “kết nối một chiều” do các quy định hạn chế mới, nghiêm ngặt hơn đối với xuất xứ hàng hóa xuất nhập khẩu.

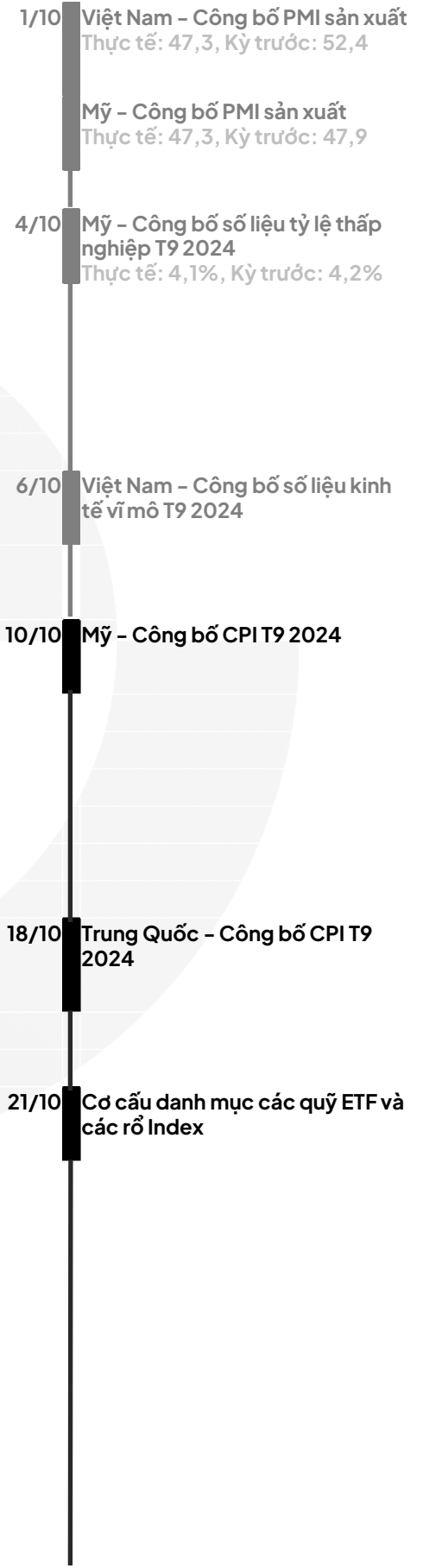
Các nước láng giềng của Trung Quốc hưởng lợi từ tốc độ tăng trưởng nhanh của nước này trong ba thập niên qua nhưng quy mô của động lực này đang giảm dần. Nhu cầu nhập khẩu mạnh mẽ của Trung Quốc từng là động lực thúc đẩy các nền kinh tế trong khu vực. Tuy nhiên, hiện nhu cầu nhập khẩu của nền kinh tế lớn thứ hai thế giới thậm chí còn tăng chậm hơn GDP. Nhập khẩu của Trung Quốc chỉ tăng 2,8% trong 7 tháng đầu năm nay so với mức trung bình gần 6% mỗi năm trong thập niên trước.

Cùng với đó, sự bất ổn toàn cầu có thể tác động tiêu cực đến các nền kinh tế trong khu vực. Ngoài sự bất ổn về địa chính trị, tình trạng không chắc chắn về chính sách kinh tế có thể làm giảm sản xuất công nghiệp và thị trường chứng khoán của khu vực lần lượt 0,5% và 1%. WB dự báo, tăng trưởng của Trung Quốc sẽ suy yếu hơn nữa trong năm 2025. Ước tính, Trung Quốc chỉ tăng trưởng 4,3% trong năm sau, chậm lại so với mức ước tính 4,8% trong năm 2024.

Thông tin Doanh nghiệp

PVT: Trong 9 tháng đầu năm 2024, PVTrans ước tính doanh thu đạt 8.100 tỷ đồng, tương đương 125% kế hoạch 9 tháng, lợi nhuận trước thuế đạt 1.200 tỷ đồng, tương đương 172% kế hoạch 9 tháng và nộp ngân sách nhà nước đạt 380 tỷ đồng, tương đương 146% kế hoạch 9 tháng. Trong năm 2024, PVTrans lên kế hoạch doanh thu 8.800 tỷ đồng, lãi trước thuế 950 tỷ đồng. Như vậy, kết thúc 9 tháng đầu năm 2024 với doanh thu 8.100 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế đạt 1.200 tỷ đồng, PVTrans đã thực hiện được 92% chỉ tiêu doanh thu và vượt 26,3% mục tiêu lợi nhuận của năm. Tính đến thời điểm đầu tháng 9/2024, PVTrans sở hữu và quản lý 55 tàu, đa chủng loại từ tàu dầu thô, tàu dầu sản phẩm, tàu dầu/hóa chất, tàu LPG và tàu hàng rời với tổng trọng tải đội tàu trên 1,5 triệu DWT, hơn 85% đội tàu đang phục vụ thị trường quốc tế.

SGR: Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn (Saigonres, HoSE: SGR) vừa công bố báo cáo tài chính quý III/2024 với doanh thu thuần hợp nhất đạt 57,6 tỷ đồng, tăng 218% so với kỳ năm ngoái. Lý giải sự đột biến này, doanh nghiệp cho biết do doanh thu từ dự án tăng. Cũng theo báo cáo, nhờ giá vốn giảm 9% còn 12,4 tỷ đồng dẫn đến lợi nhuận gộp Saigonres đạt hơn 45,2 tỷ đồng, gấp 10 lần cùng kỳ. Doanh thu tài chính của doanh nghiệp trong quý này đạt 6,6 tỷ đồng, tăng 28% so với cùng kỳ năm ngoái. Theo lý giải của doanh nghiệp, doanh thu hoạt động tài chính do tăng tăng doanh thu lãi tiền gửi, doanh thu lãi cho vay và chậm thanh toán, tăng cổ tức được chia. Chi phí tài chính cũng tăng 21%, lên 8,9 tỷ đồng chủ yếu do chi phí lãi vay tăng. Ngoài ra, chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp lần lượt ở mức 55 triệu đồng (giảm 17%) và 10,2 tỷ đồng (tăng 4%) so với quý III năm 2023. Trong năm 2024, Saigonres lên kế hoạch doanh thu dự kiến đạt 628 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế dự kiến 190 tỷ đồng. Như vậy, công ty mới chỉ hoàn thành 19% kế hoạch doanh thu và 10% kế hoạch lợi nhuận năm.



DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
-----	-------------	--------	----------	----------	---------	--------------	------------	----------	---------	-------

Danh mục theo dõi

1	DBC	Theo dõi	27,0-28,0			32.200	26.100			
---	------------	----------	-----------	--	--	--------	--------	--	--	--

Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	FPT	Nắm giữ	118,0-124,0	06/8/24	120.000	149.000	113.000			12,8%
2	FRT	Nắm giữ	176-180	30/8/2024	178.300	195.000	170.000			-0,7%
3	VGT	Nắm giữ	13,6-14,2	19/9/2024	14.100	16.500	13.000			0,7%
4	QNS	Nắm giữ	47-47,7	23/9/2024	48.000	54.500	45.000			1,0%
5	GMD	Nắm giữ	77-78,8	25/9/2024	78.200	85.100	74.000			-3,5%
6	SAB	Nắm giữ	55,6-57,2	26/9/2024	57.500	65.000	53.800			-1,9%
7	VHM	Nắm giữ	41,7-42,6	1/10/2024	42.900	48.300	40.100			-0,9%
8	GAS	Nắm giữ	72,8-73,5	04/10/2024	72.600	79.300	69.600			0,1%
9	PAN	Nắm giữ	23,4-23,6	04/10/2024	23.000	26.000	22.300			3,9%
10	PVD	Nắm giữ	26,7-27,1	04/10/2024	27.300	30.700	26.500			1,5%
11	HAH	Nắm giữ	39,8-40,4	08/10/2024	40.500	46.800	38.100			4,0%
12	HSG	Nắm giữ	20,5-21,0	08/10/2024	20.900	24.100	19.700			1,9%
13	DCM	Nắm giữ	37,9-38,8	09/10/2024	37.600	41.700	36.300			1,7%
14	VHC	Nắm giữ	69,5-70,3	09/10/2024	70.500	78.200	67.000			1,6%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	BCM	Chốt lời	62,0-66,8	22/7/24	66.300	72.500	59.900	01/8/24	72.500	9,4%
2	HPG	Cắt lỗ	27,3-28,4	23/7/24	27.800	35.000	26.400	01/8/24	27.600	-0,7%
3	ACV	Cắt lỗ	111,5-117,5	30/7/24	115.000	138.000	108.800	05/8/24	110.000	-4,3%
4	PHP	Cắt lỗ	25,5-26,8	25/7/24	26.800	30.000	24.800	05/8/24	26.000	-3,0%
5	BCM	Chốt lời	65,0-67,0	06/8/24	66.700	72.500	62.700	12/8/24	72.500	8,7%
6	TNG	Chốt lời	23,0-24,5	26/7/24	24.300	27.000	21.800	12/8/24	27.700	14,4%
7	SAB	Chốt lời	53,5-55,5	16/8/2024	55.500	62.000	51.500	22/8/24	57.700	4,0%
8	GAS	Chốt lời	77,0-78,1	31/7/24	77.500	87.000	74.400	22/8/24	85.300	10,1%
9	BSR	Chốt lời	21,6-22,7	9/8/24	22.600	24.500	21.000	26/8/24	24.400	8,0%
10	BAF	Chốt lời	17,5-18,0	02/8/24	17.500	21.200	16.900	05/9/24	18.200	4,0%
11	HAH	Chốt lời	38,5-40,0	07/8/24	38.900	47.000	37.300	05/9/24	41.500	6,7%
12	REE	Cắt lỗ	67,9-69,8	23/8/2024	69.600	78.500	65.100	05/9/24	67.400	-3,2%
13	VCI	Cắt lỗ	46,2-47,5	26/8/2024	47.500	53.800	44.500	09/9/24	45.500	-4,2%
14	NTP	Chốt lời	67,8-69,5	30/8/2024	68.200	77.000	65.300	09/9/24	68.400	0,3%
15	ACB	Chốt lời	23,2-24,0	24/7/24	23.800	28.000	22.400	10/9/24	24.550	3,2%
16	DCM	Chốt lời	34,6-36,0	9/8/24	36.000	41.000	33.600	10/9/24	37.800	5,0%
17	PVT	Chốt lời	26,8-28,0	12/8/24	27.900	31.000	26.000	10/9/24	28.300	1,4%
18	CTG	Chốt lời	30,2-31,5	13/8/24	31.400	36.000	29.300	10/9/24	35.500	13,1%
19	MSN	Cắt lỗ	75,0-77,0	19/8/2024	77.100	89.500	72.700	10/9/24	77.000	-0,1%
20	VRE	Chốt lời	17,9-18,7	21/8/2024	18.700	22.600	17.300	10/9/24	20.300	8,6%
21	DPG	Chốt lời	52,2-53,5	27/8/2024	52.200	61.800	49.700	12/9/24	54.200	3,8%
22	VHC	Chốt lời	66,5-68,5	9/8/24	68.400	82.000	64.200	16/9/24	70.200	2,2%
23	VNM	Cắt lỗ	72,7-74,4	23/8/2024	74.400	88.300	69.600	16/9/24	73.000	-1,9%
24	BVH	Chốt lời	43,2-44,5	11/9/2024	42.900	48.200	41.700	16/9/24	43.200	0,7%
25	TLG	Chốt lời	51,6-53,0	06/9/2024	52.800	59.000	49.700	19/9/24	53.300	0,9%
26	NT2	Chốt lời	18,9-19,5	11/9/2024	19.500	23.000	18.300	26/9/24	20.250	3,8%
27	HDG	Chốt lời	26-27	17/9/2024	27.250	31.500	25.200	26/9/24	29.350	7,7%
28	VPB	Chốt lời	18-18,4	11/9/2024	18.050	23.000	16.800	27/9/24	20.100	11,4%
29	VCG	Chốt lời	18,0-19,3	17/9/2024	18.200	21.900	17.500	27/9/24	19.100	4,9%
30	GVR	Chốt lời	33-34,5	17/9/2024	34.750	38.600	32.000	27/9/24	36.650	5,5%
31	HVN	Chốt lời	20,4-21,8	25/9/2024	21.400	25.200	19.500	30/9/24	21.500	0,5%
32	PC1	Chốt lời	28-28,5	17/9/2024	28.200	31.800	26.900	01/10/24	29.200	3,5%
33	CTG	Chốt lời	34-34,6	18/9/2024	34.800	42.900	32.600	01/10/24	37.100	6,6%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
34	DGW	Chốt lời	46,0-47,0	16/8/2024	45.200	51.300	42.200	02/10/24	47.300	4,6%
35	DXG	Chốt lời	15,8-16,3	27/9/2024	16.300	17.800	15.300	02/10/24	16.600	1,6%
36	MWG	Chốt lời	62,5-64,5	31/7/24	63.500	75.000	57.500	03/10/24	67.400	6,1%
37	POW	Chốt lời	12,7-13,0	25/9/2024	12.700	14.800	12.300	03/10/24	13.300	4,7%
38	DGC	Chốt lời	108,3-110,5	20/8/2024	110.300	127.500	104.000	04/10/24	114.700	3,9%
39	BCM	Cắt lỗ	69,5-71	11/9/2024	70.800	79.800	66.750	04/10/24	69.500	-2,4%
40	PNJ	Cắt lỗ	96,2-99	17/9/2024	99.200	115.000	93.000	04/10/24	97.300	-0,6%

Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Cong Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.